

THÔNG BÁO

**Về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập
trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026**

Căn cứ Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 của UBND phường Nghĩa Đô phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục Tiểu học, THCS công lập thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026;

Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Đô thông báo về việc Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026 cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

1.1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có 01 quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- Đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên, trừ trường hợp theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực đối với các ngành, nghề đặc thù;
- Có đăng ký dự tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

1.2. Yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh nhà giáo, vị trí việc làm dự tuyển (Phụ lục số 01 kèm theo)

1.3. Những người không được đăng ký dự tuyển

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;

- Người đã có tiền án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người theo quy định của Bộ luật Hình sự;

- Thuộc một trong các trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng: 56 chỉ tiêu, trong đó:

2.1. Khối Tiểu học: 28 chỉ tiêu

Giáo viên Tiểu học hạng III, Mã số V.07.03.29;

2.2. Khối Trung học cơ sở: 28 chỉ tiêu.

Giáo viên THCS hạng III, Mã số V.07.04.32.

(Có biểu cụ thể kèm theo)

II. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, PHÍ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

1.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển *(theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ tại Phụ lục số 02 kèm theo Thông báo này)* vào một vị trí việc làm tại một trường học có chỉ tiêu tuyển dụng theo thông báo tuyển dụng *(nếu đăng ký dự tuyển vào 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi)*.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu. Các nội dung khai trong phiếu phải đầy đủ, chính xác từ các giấy tờ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm chốt nộp phiếu đăng ký dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền (khi nộp xuất trình Căn cước công dân hoặc các giấy tờ chứng minh); trường hợp nộp thay phải xuất trình thêm giấy ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

- Các phiếu điền không đầy đủ bất cứ thông tin bắt buộc nào trong phiếu đều được coi là phiếu không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn thì Hội đồng tuyển dụng thông báo và nêu rõ lý do.

- Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của phường Nghĩa Đô (<https://nghiado.hanoi.gov.vn>).

1.2. Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng nộp cho cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ (không bao gồm chứng chỉ tin học, ngoại ngữ) theo yêu cầu tại Thông báo tuyển dụng;

b) Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc bản sao giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển hoặc đã hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng nhưng không đến nhận việc trong thời hạn theo thỏa thuận thì đương nhiên bị xóa tên trong danh sách trúng tuyển. Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của phường danh sách thí sinh bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển kèm theo lý do và gửi thông báo tới người bị hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

Đối với trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì không được tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo.

UBND phường được xem xét, quyết định tuyển dụng người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề ở vị trí việc làm tuyển dụng có người bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển; trình tự thực hiện theo khoản 4 Điều 20 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP.

2. Phí dự tuyển

Phí dự tuyển thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Căn cứ thông báo danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo thời gian, địa điểm, cách thức nộp phí trước khi tổ chức tuyển dụng.

3. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày đăng Thông báo tuyển dụng công khai, từ ngày 26/10/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/11/2026. Tiếp nhận trực tiếp trong giờ hành chính các ngày làm việc (trừ thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ):

- Buổi sáng từ 08h00' đến 12h00'
- Buổi chiều từ 14h00' đến 17h00'

4. Địa chỉ tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Nội vụ - Tư pháp, UBND phường Nghĩa Đô (số 45, phố Nghĩa Tân, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội)

5. Hình thức thông báo tới người dự tuyển, số điện thoại của bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Các nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô được đăng tải thường xuyên tại mục Thông tin tuyển dụng trên Trang thông tin điện tử phường Nghĩa Đô (<https://nghiado.hanoi.gov.vn>). Trường hợp không truy cập được Trang thông tin điện tử phường vì lý do khách quan (nâng cấp, lỗi hệ thống...), Hội đồng tuyển dụng thông tin đến thí sinh qua địa chỉ Email hoặc qua số điện thoại đã đăng ký trong phiếu dự tuyển.

- Thông báo tuyển dụng được đăng công khai ít nhất 01 lần trên Báo Hà Nội mới và trên Trang thông tin điện tử phường Nghĩa Đô.

- Chỉ đạo, phụ trách bộ phận tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

+ Đồng chí Trần Xuân Tân – Trưởng phòng Nội vụ - Tư pháp; số điện thoại: 0942.909.666

+ Đồng chí Nguyễn Thu Hiền – Phó Trưởng phòng Nội vụ - Tư pháp; số điện thoại: 0982.612.381

+ Đồng chí Trương Thu Hoàn – Chuyên viên phòng Nội vụ - Tư pháp; số điện thoại: 0912.416.784.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Thực hiện thi tuyển 02 vòng theo quy định tại Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 và Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo. Hội đồng tuyển dụng, trình tự, thủ tục, nội quy, quy chế, xác định người trúng tuyển thực hiện theo Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ.

2. Nội dung tuyển dụng

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung bằng hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung thi gồm 02 phần, cụ thể như sau:

a) Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật nhà giáo, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành Giáo dục, về vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

b) Phần II: Môn Ngoại ngữ tiếng Anh, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm bằng. Thời gian thi 30 phút.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a và điểm b khoản này; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

d) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (tiếng Anh) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về ngoại ngữ của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

(Đối với các trường hợp miễn phần thi ngoại ngữ, đề nghị thí sinh đến nộp phiếu đăng ký dự tuyển xuất trình minh chứng miễn ngoại ngữ để được hướng dẫn điền phiếu Đăng ký dự tuyển chính xác theo quy định)

2.2. Vòng 2: đánh giá năng lực người dự tuyển thông qua thực hành sự phạm.

- Hình thức thi: vấn đáp.

- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, kỹ năng thực hành sự phạm theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Thời gian thi: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi);

- Thang điểm: 100 điểm.

- Việc tổ chức thi vấn đáp vòng 2 thực hiện theo Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội dung thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức và các văn bản hiện hành.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân xuất ngũ; người làm công tác cơ yếu chuyển ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, con của người hoạt động cách mạng từ

ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả vòng 2.

- Người có thời gian làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục đúng vị trí việc làm cần tuyển dụng hoặc giảng dạy, giáo dục ở cấp học, trình độ đào tạo khác nhưng môn học, ngành học giảng dạy phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn): Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 trở lên hoặc người có kinh nghiệm làm việc trong thực tế sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với ngành, nghề giảng dạy từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn): Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự thi tuyển dụng viên chức thuộc nhiều đối tượng ưu tiên khác nhau thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng viên chức

4.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm theo môn dạy tại từng trường.

4.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm theo môn dạy tại từng trường thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển.

4.3. Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND phường quyết định người trúng tuyển.

4.4. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tổ chức thi vòng 1 (hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính)

- Thời gian: Ngày 12/12/2026 đến 13/12/2026 (Thứ 7, Chủ Nhật)
- Địa điểm thi được thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh
- Công bố kết quả ngay sau khi thi

2. Tổ chức thi vòng 2 (hình thức vấn đáp)

- Thời gian: Ngày 19/12/2026 đến 20/12/2026 (Thứ 7, Chủ nhật)
- Địa điểm thi được thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh

Lưu ý: Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả các bài thi: Trắc nghiệm trên máy tính, viết trên máy tính, thực hành, vấn đáp, phỏng vấn.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Trên đây là thông báo Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026; Thông báo này được đăng tải công khai trên Báo Hanoi mới, trang thông tin điện tử phường Nghĩa Đô, các trường học; được niêm yết tại Điểm phục vụ hành chính công số Nghĩa Đô và bảng tin các trường học công lập trên địa bàn phường.

Nơi nhận:

- Các Sở: GD và ĐT, Nội vụ TP;
- TT Đảng ủy - HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, NVTP. ✓



Đỗ Việt Hưng



PHỤ LỤC SỐ 01

YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ ĐỐI VỚI CÁC VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Kèm theo Thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026)

T T	Vị trí việc làm (môn dạy)	Chức danh nhà giáo	Mã số, hạng	Trình độ; ngành, chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm
I. KHỐI TIỂU HỌC				
1	Giáo viên cơ bản	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03. 29, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học.
2	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03. 29, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
3	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03. 29, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
4	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03. 29, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
5	Giáo viên Thể dục	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03. 29, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
II. KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ				
1	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04. 32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
2	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04. 32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Ngữ văn. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3	Giáo viên Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
4	Giáo viên Vật lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
5	Giáo viên Hóa học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hóa học. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
6	Giáo viên Lịch sử	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
7	Giáo viên Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
8	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
9	Giáo viên Tin học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin học. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
10	Giáo viên Công nghệ	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Công nghệ. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
11	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1 2	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04. 32, hạng III	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
--------	-----------------------	----------------------------------	-----------------------------	--

**BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC
THUỘC UBND PHƯỜNG NGHĨA ĐÔ NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026)

TT	Cơ quan, đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao	Số lượng hiện có	Số lượng còn thiếu	Vị trí việc làm	Môn dạy	Chức danh nhà giáo	Hạng (xếp lương)	Mã số	Số lượng tuyển	Yêu cầu trình độ/ chuyên ngành
	TỔNG CỘNG	351	295	56							
I	KHỐI TIỂU HỌC										
1	Tiểu học – Trung học cơ sở Nghĩa Đô	87	68	19	Giáo viên	Các môn cơ bản	Giáo viên TH	Hạng III	V.07.03.29	14	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học.
						Tiếng Anh	Giáo viên TH	Hạng III	V.07.03.29	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Mỹ thuật	Giáo viên TH	Hạng III	V.07.03.29	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Âm nhạc	Giáo viên TH	Hạng III	V.07.03.29	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Âm nhạc. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

						Thể dục	Giáo viên TH	Hạng III	V.07.03.29	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
2	Tiểu học Nghĩa Tân	79	70	9	Giáo viên	Các môn cơ bản	Giáo viên TH	Hạng III	V.07.03.29	8	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học.
						Tiếng Anh	Giáo viên TH	Hạng III	V.07.03.29	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
II	KHỐI THCS										
3	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	85	67	18	Giáo viên	Toán	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	3	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Ngữ văn	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Ngữ văn. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

						Giáo dục công dân	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Tin học	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin học. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Công nghệ	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Công nghệ. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Vật lý	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

						Lịch sử	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Địa lý	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Mỹ thuật	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Mỹ thuật. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

4	Trung học cơ sở Nghĩa Tân	100	90	10	Giáo viên	Toán	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	3	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Ngữ văn	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Ngữ văn. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	2	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Hóa học	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hóa học. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

						Địa lý	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
						Giáo dục công dân	Giáo viên THCS	Hạng III	V.07.04.32	1	Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân. Trường hợp chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

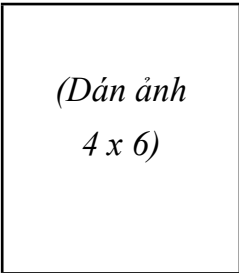
PHỤ LỤC SỐ 02
MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Kèm theo Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026; Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ)

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí việc làm dự tuyển¹:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị dự tuyển²:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Nam ☐ Nữ ☐
Dân tộc: Tôn giáo:
Thẻ căn cước: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số điện thoại di động để báo tin: Email:
Quê quán:
Nơi thường trú:
Nơi ở hiện tại:
Tình trạng sức khỏe:
Trình độ văn hóa:
Trình độ chuyên môn:

**II. VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ THEO YÊU CẦU CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM
TUYỂN DỤNG³**

Tên cơ sở đào tạo	Thời điểm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ	Số hiệu văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

IV. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thuộc đối tượng ưu tiên⁴:	Có ☐ Không ☐
Đối tượng ưu tiên:	
Điểm ưu tiên: điểm	
2. Xác nhận hình thức nhận thông báo⁵:	
Xác nhận hình thức nhận thông báo theo Thông báo tuyển dụng ☐	

V. THỨ TỰ ƯU TIÊN⁶

(Chỉ đăng ký đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng viên chức khác nhau)

1. Nguyên vọng 1:
2. Nguyên vọng 2:
3. Nguyên vọng 3:
...

VI. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

1. Đăng ký ngoại ngữ dự thi Phần II vòng 1 (một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc):

2. Thuộc trường hợp miễn phần thi ngoại ngữ theo điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP (ghi rõ loại văn bằng, nếu có):

Tôi xin cam đoan đáp ứng đầy đủ yêu cầu về điều kiện đăng ký dự tuyển và không thuộc trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi có thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng.

² Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng. Trường hợp đăng ký dự tuyển vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều đơn vị sử dụng viên chức khác nhau thì ghi tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thứ tự ưu tiên cao nhất.

³ Văn bằng, chứng chỉ phải bảo đảm do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng tại thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng cho phép nộp Giấy xác nhận (hoặc giấy tờ có giá trị tương đương) thì phải nộp bản chính thức khi hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

⁴ Ghi rõ thuộc đối tượng ưu tiên nào theo quy định của pháp luật; khi trúng tuyển phải xuất trình Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên theo quy định.

⁵ Trường hợp thí sinh không xác nhận hình thức nhận thông báo thì phải nêu rõ lý do, đồng thời đề xuất 01 hình thức nhận thông báo và phải được sự đồng ý, xác nhận bằng văn bản của Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Các nội dung có liên quan đến kỳ tuyển dụng phải được đăng tải, cập nhật kịp thời và thường xuyên trên Trang Thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm bảo đảm các thông báo trong quá trình tuyển dụng liên quan đến thí sinh phải được gửi tới thí sinh bằng hình thức đã xác định trong Thông báo tuyển dụng.

Thí sinh có trách nhiệm thường xuyên theo dõi các thông báo và phản hồi (nếu có yêu cầu). Hội đồng tuyển dụng không chịu trách nhiệm về việc thí sinh không nhận được thông tin vì bất cứ lý do gì nếu đã đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử, Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng và đã gửi thông báo tới thí sinh theo hình thức đã được xác định trong Thông báo tuyển dụng.

⁶ Thí sinh phải đăng ký ít nhất 01 cơ quan, tổ chức, đơn vị và có thể đăng ký tất cả các nguyện vọng theo số lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung theo Thông báo tuyển dụng. Trường hợp thí sinh không lựa chọn cơ quan, tổ chức, đơn vị trong danh sách thì được hiểu là không đăng ký tuyển dụng vào cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Thí sinh ghi rõ tên cơ quan, tổ chức, đơn vị ưu tiên lựa chọn theo thứ tự nguyện vọng tính từ trên trở xuống.

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026

(Kèm theo Thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường Nghĩa Đô năm 2026)

STT	Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
1	26/10/2026	Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức	Phòng Nội vụ - Tư pháp
2	26/10/2026	- Đăng Thông báo tuyển dụng công khai trên Báo ... và Trang thông tin điện tử phường; - Thành lập Ban giám sát, Hội đồng tuyển dụng, Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.	Phòng Nội vụ - Tư pháp
3	26/10/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/11/2026 (30 ngày)	- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển giáo viên; - Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; - Công bố tài liệu, nội dung ôn tập; - Thuê đơn vị làm đề, cung cấp thiết bị tổ chức thi vòng 1; đơn vị làm đề, hướng dẫn chấm thi vòng 2 theo từng vị trí việc làm.	Tổ tiếp nhận phiếu; Hội đồng tuyển dụng (HĐTD)
4	26/11/2026 đến 27/11/2026	- Thẩm định phiếu đăng ký dự tuyển - Báo cáo kết quả thẩm định phiếu đăng ký dự tuyển - Thông báo rà soát, đính chính thông tin của thí sinh	Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; HĐTD
5	30/11/2026 đến 02/12/2026	- Tiếp nhận phản ánh của thí sinh. Tổng hợp, sửa chữa sai sót (nếu có); - Thu phí dự tuyển.	HĐTD
6	03/12/2026 đến 07/12/2026	- Đề nghị Chủ tịch UBND phường phê duyệt danh sách đủ, không đủ điều kiện dự tuyển; - Thông báo công khai danh sách người đủ điều kiện dự tuyển; thông báo và nêu rõ lý do đối với người không đủ điều kiện; - Triệu tập thí sinh dự thi vòng 1, số lượng phòng thi, danh sách thí sinh, số báo danh, sơ đồ điểm thi.	HĐTD

7	08/12/2026 đến 10/12/2026	- Thành lập Ban coi thi; Tổ phục vụ - Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực để tổ chức khai mạc vòng thi 1.	HĐTD; các Ban; Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan
8	11/12/2026 (Thứ 6)	- Kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất tại địa điểm thi	HĐTD; các Ban; Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan; Thí sinh đủ điều kiện thi vòng 1
9	12/12/2026 đến 13/12/2026 (Thứ 7, Chủ nhật)	- Tập trung thí sinh, khai mạc kỳ thi, phổ biến quy chế thi và chi tiết lịch thi; - Tổ chức thi vòng 1 (hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính) Địa điểm thi được thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh (Công bố kết quả ngay sau khi thi)	HĐTD; Ban giám sát; các Ban; Tổ giúp việc; Thí sinh đủ điều kiện thi vòng 1
10	14/12/2026	Thông báo công khai danh sách thí sinh tham dự vòng 2, thời gian, địa điểm, hình thức thi vòng 2. Thí sinh có kết quả đạt tại vòng 1 đương nhiên được tham dự vòng 2 mà không cần giấy triệu tập.	HĐTD
11	14/12/2026 đến 18/12/2026	- Thành lập Ban vận đáp; Ban coi thi; - Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực để tổ chức thi vòng 2; - Hoàn thành đề, hướng dẫn chấm thi vận đáp theo từng vị trí việc làm; nhận và bảo quản đề, hướng dẫn chấm thi; - Niêm yết công khai danh sách thí sinh tại các phòng thi.	HĐTD; các Ban; Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan
12	19/12/2026 đến 20/12/2026 (Thứ 7, Chủ nhật)	- Hợp chuẩn bị công tác chấm thi - Tổ chức thi vòng 2 (hình thức vận đáp) Địa điểm thi được thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh	HĐTD; Ban giám sát; các Ban; Tổ giúp việc; Thí sinh đủ điều kiện thi vòng 2
13	21/12/2026 đến 24/12/2026	- Tổng hợp, rà soát kết quả thi, báo cáo Chủ tịch UBND phường phê duyệt kết quả tuyển dụng; - Phê duyệt, thông báo công khai danh sách trúng tuyển và gửi thông báo tới người trúng tuyển.	HĐTD; Phòng Nội vụ - Tư pháp

14	Đến hết ngày 08/01/2027 (15 ngày kể từ ngày công khai danh sách trúng tuyển)	- Người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng; - Đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp của người trúng tuyển.	Người trúng tuyển; Phòng Nội vụ - Tư pháp
15	Dự kiến từ 11/01/2027 đến 20/01/2027	- Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thiện hồ sơ: gửi kết quả trúng tuyển và hồ sơ tuyển dụng đến các trường; - Ban hành quyết định tuyển dụng, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp (điểm c khoản 1 Điều 62 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP); - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ: Hiệu trưởng ký kết hợp đồng làm việc với người trúng tuyển.	Phòng Nội vụ - Tư pháp; Hiệu trưởng các trường; Người trúng tuyển
16	Từ 21/01/2027 đến 29/01/2027	Tập hợp văn bản, lưu trữ hồ sơ tuyển dụng	Phòng Nội vụ - Tư pháp